

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....



HỒ SƠ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK

Địa chỉ: 52D Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, Thành Phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 3861 1817 – Fax: 028 3978 7990

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: **Sản phẩm dinh dưỡng công thức với mục đích ăn bổ sung dành cho trẻ từ 1 đến 12 tuổi Baby Care - Grow**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0304426738

Đăng ký lần đầu: ngày 15 tháng 06 năm 2006

Đăng ký thay đổi lần thứ: 13, ngày 15 tháng 08 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAI GON MILK CORPORATION

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 52D Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.38611817

Số Fax:

Thư điện tử: *congtysaigonmilk@gmail.com*

Website:

3. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 đồng.

Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 150.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: LÊ CHÍ AN

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 15/08/1975

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 052075000405

Chức danh: Giám đốc

Địa chỉ liên lạc: 173A Hiền Vương, Khu phố 13, Phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**

Mã số chi nhánh: 0304426738-003

Đăng ký lần đầu, ngày 04 tháng 11 năm 2014

Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 04 tháng 09 năm 2025

1. Tên chi nhánh:

CHI NHÁNH 2 - CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt:

2. Địa chỉ:

416 Nguyễn Thị Lăng, ấp 1, Xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 37922890

Số Fax:

Thư điện tử:

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ, chữ đệm và tên: LÊ CHÍ AN

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 15/08/1975

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 052075000405

Địa chỉ liên lạc: 173A Hiền Vương, Khu phố 13, Phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK

Mã số doanh nghiệp: 0304426738

Địa chỉ trụ sở chính: Số 52D Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thành Thơ



CHỨNG NHẬN

Cấp cho

CHI NHÁNH 2 – CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK

Địa chỉ - Phạm vi hệ thống: 416 Nguyễn Thị Lăng, ấp 1, Xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

EFC INTERNATIONAL CERTIFICATION & INSPECTION CORPORATION
chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm của tổ chức nói trên
được đánh giá và tìm thấy phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn hệ
thống quản lý sau đây:

Tiêu chuẩn

HACCP Codex 2022

Phạm vi chứng nhận

- Chế biến sữa bột có bổ sung vi chất;
- Sản xuất thực phẩm bổ sung dạng bột (sữa và sản phẩm từ sữa; công thức cho trẻ đến 36 tháng tuổi).

Ngày phê duyệt ban đầu: 04/03/2026

Chứng nhận dựa trên sự vận hành thoả mãn liên tục của Tổ chức. Giấy chứng nhận có hiệu lực đến ngày: 03/03/2029

Để kiểm tra hiệu lực của Giấy chứng nhận vui lòng liên hệ số (+84.28) 38 95 96 95 hoặc quét mã QR Code (Website: efc.vn) trên Giấy chứng nhận.

Số giấy chứng nhận: 7285362177274

Ngày cấp: 04/03/2026

Tem xác nhận hiệu lực giấy chứng nhận:

Chứng nhận năm đầu

Đánh giá giám sát lần 1

Đánh giá giám sát lần 2

Công ty CP Chứng nhận và Giám định

Quốc tế EFC



Nguyễn Thị Trà Mi



EFC INTERNATIONAL CERTIFICATION & INSPECTION CORPORATION
A67 Nguyen Trai Street, Cau Ong Lanh Ward,
Ho Chi Minh City, Vietnam Branch: No 24, Van Bao Street, Ngoc Ha Ward,
Ha Noi City, Vietnam
Tel: (84.28) 38 95 96 95
Email: info@efcvietnam.com
www.efc.vn

GIẤY CHỨNG NHẬN



Chứng nhận quy phạm thực hành sản xuất tốt (GMP) của

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK

Địa chỉ: Số 52D Trần Thủ Độ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Địa điểm sản xuất và cung cấp dịch vụ: 416 Nguyễn Thị Lăng, Ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn:

GMP Codex Alimentarius

(TCVN 5603:2023 – Ref CXC 1-1969, Revised 2020)

Cho lĩnh vực:

Sản xuất và phân phối: Thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng dạng bột từ sữa bột và ngũ cốc, sản phẩm dinh dưỡng công thức cho trẻ dưới 36 tháng tuổi, bột ngũ cốc dinh dưỡng; Nước yến sào, tổ yến.

(Mã lĩnh vực/Food code: CIV,FI)

Số Giấy chứng nhận : TQC.09.5664

Hiệu lực của chứng nhận : Từ 30/11/2023 đến 29/11/2026

Từ ngày 30/11/2024, Giấy chứng nhận này có hiệu lực nếu có Thông báo kết quả đánh giá giám sát duy trì hiệu lực của TQC CGLOBAL đi kèm theo (trong 03 năm thực hiện giám sát duy trì hiệu lực 02 lần).

Ngày ký : 30/11/2023

Quét mã truy xuất
chứng chỉ



TQC.09.5664

Dấu chứng nhận



GIÁM ĐỐC

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN
TQC CGLOBAL

Lã Mạnh Cường

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM - TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN TQC CGLOBAL

Tra cứu hiệu lực chứng chỉ tại: <https://tqc.vn/khach-hang-hieu-luc.htm> - Văn phòng cấp chứng chỉ: Tòa nhà số 51, ngõ 140/1 đường Nguyễn Xiển, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Hotline Hà Nội: 0969416668 - Đà Nẵng: 0968799816 - Hồ Chí Minh: 0988397156; Email: certify@tqc.vn; Website: <http://tqc.vn>

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2024

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 99 /2024/ĐKSP

SỞ AN TOÀN THỰC PHẨM

Xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK

Địa chỉ: 52D Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại:

Fax:

Email:

Cho sản phẩm: SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CÔNG THỨC VỚI MỤC ĐÍCH ẨM BỔ SUNG DÀNH CHO TRẺ TỪ 1 ĐẾN 12 TUỔI BABY CARE - GROW

Do: CHI NHÁNH 2 - CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK

Địa chỉ nơi sản xuất: 416 Nguyễn Thị Lăng, ấp 1, Xã Phước Vĩnh An, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất, phù hợp quy chuẩn kỹ thuật/quy định/tiêu chuẩn:

QCVN 11-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng công thức với mục đích ăn bổ sung cho trẻ từ 6 đến 36 tháng tuổi.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố. /

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Minh Hải



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/2024/ATTP

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK

Địa chỉ: 52D Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 3861 1817

Mã số doanh nghiệp: 0304426738

II. Thông tin sản phẩm:

1/ Tên sản phẩm: Sản phẩm dinh dưỡng công thức với mục đích ăn bổ sung dành cho trẻ từ 1 đến 12 tuổi Baby Care - Grow

2/ Thành phần: Sữa bột nguyên kem, bột sữa gầy, maltodextrin, hỗn hợp vitamin và khoáng chất (Vitamin A, Vitamin D3, Vitamin E, Thiamine (Vitamin B1), Riboflavin (Vitamin B2), Niacinamide (Vitamin B3), Pantothenic acid (Vitamin B5), Pyridoxine (Vitamin B6), Cyanocobalamin (Vitamin B12), Vitamin C, Sắt, Magie, Kẽm, Folic acid, Vitamin K1, I-ốt, Biotin), chất béo thực vật Omega, chất xơ hòa tan, tricalcium phosphate, DHA, L-Lysine monohydrochloride.

3/ Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Bao bì túi: 18 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất, hạn sử dụng xem trên bao bì.

- Bao bì lon thiếc: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất, hạn sử dụng xem dưới đáy lon.

4/ Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong túi nhôm, lon thiếc tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Bao bì đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 900 g/lon; 1 kg/túi hoặc theo yêu cầu khách hàng.

5/ Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại: Chi nhánh 2 - Công Ty Cổ Phần Sài Gòn Milk

Địa chỉ: 416 Nguyễn Thị Lắng, Ấp 1, Xã Phước Vĩnh An, Huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh.

III. Mẫu sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)
(nhãn mẫu sản phẩm đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 11-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm dinh dưỡng công thức với mục đích ăn bổ sung cho trẻ từ 6 đến 36 tháng tuổi.
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất kinh doanh khi đã được cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 05 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



LÊ CHÍ AN

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK

Địa chỉ: 52D Trần Thủ Độ, P.Phú Thạnh, TP.Hồ Chí Minh



BẢNG THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

Số: 03/2024/TTCTVSP/SGM

Tên tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm: Công Ty Cổ Phần Sài Gòn Milk

Địa chỉ: 52D Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Tên cơ sở sản xuất: Chi nhánh 2 - Công Ty Cổ Phần Sài Gòn Milk

Địa chỉ: 416 Nguyễn Thị Lăng, Ấp 1, Xã Cù Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh

Tên sản phẩm: Sản phẩm dinh dưỡng công thức với mục đích ăn bổ sung dành cho trẻ từ 1 đến 12 tuổi Baby Care - Grow.

Thành phần cấu tạo: Sữa bột nguyên kem, bột sữa gầy, maltodextrin, hỗn hợp vitamin và khoáng chất (Vitamin A, Vitamin D3, Vitamin E, Thiamine (Vitamin B1), Riboflavin (Vitamin B2), Niacinamide (Vitamin B3), Pantothenic acid (Vitamin B5), Pyridoxine (Vitamin B6), Cyanocobalamin (Vitamin B12), Vitamin C, Sắt, Magie, Kẽm, Folic acid, Vitamin K1, I-ốt, Biotin), chất béo thực vật Omega, chất xơ hòa tan, tricalcium phosphate, DHA, L-Lysine monohydrochloride.

1/ Các chỉ tiêu chất lượng:

1.1 Chỉ tiêu cảm quan:

STT	Chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Bột mịn, toi, không vón cục
2	Màu sắc	Trắng sữa đến vàng nhạt
3	Mùi vị	Mùi thơm, không có mùi cháy khét, mùi mốc hay mùi lạ. Vị ngọt dễ chịu, không có vị lạ (đắng khét).

1.2 Các chỉ tiêu chất lượng:

STT	Thành phần	Đơn vị	Trong 100g
1	Năng lượng	Kcal	410,2
2	Chất đạm/Protein	g	12,5
3	Chất béo/Lipid	g	13,0
4	Carbohydrate	g	60,8
5	Đường tổng số	g	33,9
6	Chất xơ hòa tan	g	1,55
7	DHA (Docosaheaxanoic acid)	mg	12,36

STT	Thành phần	Đơn vị	Trong 100g
8	Lysine	mg	987
9	Vitamin A	IU	1097,3
10	Vitamin D3	µg	4,4
11	Vitamin E	IU	3,1
12	Vitamin C	mg	35,1
13	Vitamin B3 (Niacin)	µg	1097,3
14	Vitamin B1	µg	175,6
15	Vitamin B2	µg	263,3
16	Vitamin B5 (Acid Pantothenic)	µg	1316,7
17	Vitamin B6	µg	197,5
18	Vitamin B9 (Acid folic)	µg	17,6
19	Vitamin B12	µg	0,7
20	Vitamin B7 (Biotin)	µg	6,6
21	Natri (Sodium)	mg	87,8
22	Kali (Potassium)	mg	351,1
23	Phốt pho (Phosphorus)	mg	263,3
24	Canxi (Calcium)	mg	395
25	Kẽm (Zinc)	mg	2,2
26	Magie (Magnesium)	mg	26,3
27	Sắt (Iron)	mg	4,4
28	Clorid	mg	241,4
29	Iot	µg	21,9

1.3 Chỉ tiêu an toàn:

a/ Giới hạn về vi sinh vật:

Theo QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Enterobacteriaceae	CFU/10g	KPH
2	Salmonella	CFU/25g	KPH
3	L.monocytogens	CFU/g	100
4	Staphylococci dương tính với coagulase	CFU/g	10

b/ Giới hạn kim loại nặng:

Theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/kg	0,5
2	Cadimi (Cd)	mg/kg	1,0
3	Chì (Pb)	mg/kg	0,02
4	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05
5	Thiếc (Sn)	mg/kg	250

c/ Giới hạn về độc tố vi nấm:

Theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Aflatoxin M1	µg/kg	0,025
2	Fumonisin tổng số	µg/kg	200
3	Ochratoxin A	µg/kg	0,5
4	Deoxynivalenol	µg/kg	200
5	Patulin	µg/kg	10
6	Zearalenon	µg/kg	20

d/ Hàm lượng Melamin:

Tuân theo Quyết định số 38/2008/QĐ-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm).

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Hàm lượng Melamine	mg/kg	2,5

2/ Công dụng: Thay thế bữa ăn phụ, bổ sung cho chế độ ăn thiếu đạm và vi chất dinh dưỡng, hỗ trợ duy trì sức khỏe, giúp tăng trưởng chiều cao và cân nặng.

3/ Đối tượng sử dụng: Cho trẻ từ 1 đến 12 tuổi.

4/ Hướng dẫn sử dụng:

- + Rửa thật sạch ly và muỗng dùng để pha.
- + Ngâm ly, muỗng trong nước sôi khoảng 10 phút ngay trước khi sử dụng.
- + Đun nước sôi dùng để pha khoảng 5 phút. Sau đó để nguội khoảng 50 độ C.
- + Rót nước vào ly đúng theo liều lượng yêu cầu 180 ml.

+ Cho 4 muỗng (32g) Baby Care - Grow đúng theo liều lượng, khuấy đều đến tan hoàn toàn được 1 ly.

+ Nên uống 2-3 ly mỗi ngày.

5/ Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Bảo quản ở nhiệt độ thường (dưới 25°C). Khi đã mở bao bì sản phẩm nên sử dụng trong vòng 03 tuần và không để trong tủ lạnh.

6/ Thời hạn sử dụng:

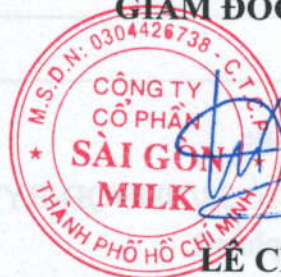
- Bao bì túi: 18 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất, hạn sử dụng xem trên bao bì.
- Bao bì lon thiếc: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất, hạn sử dụng xem dưới đáy lon.

7/ Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong túi nhôm, lon thiếc tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Bao bì đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 400 g/lon, 900 g/lon, 1 kg/túi hoặc theo yêu cầu khách hàng.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 05 năm 2024

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



LÊ CHÍ AN

Số: **014347** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 10922.26



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK
Địa chỉ : SỐ 52D TRẦN THỦ ĐỘ, PHƯỜNG PHÚ THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CÔNG THỨC VỚI MỤC ĐÍCH ĂN BỔ SUNG DÀNH CHO TRẺ TỪ 1 ĐẾN 12 TUỔI BABY CARE - GROW
Ngày lấy mẫu : 25/03/2026
Lượng mẫu : 01 gói x 1 kg
Ngày nhận mẫu : 31/03/2026
Người gửi mẫu : Nguyễn Thị Kim Hiếu (Mẫu bưu điện)
Người nhận mẫu : Trần Duy Trâm Anh
Thời gian thử nghiệm: 31/03/2026-14/04/2026

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.16/TT.AAS:2023 (a)	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/kg
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS:2023 (a)	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/kg
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16/TT.AAS:2023 (a)	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/kg
4	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS:2023 (a)	Không phát hiện LOD = 0,01	mg/kg
5	Thiếc (Sn)	HD.PP.16/TT.AAS:2023 (a)	Không phát hiện LOD = 2	mg/kg
6	Aflatoxin M1	HD.PP.03-2/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,006	µg/kg
7	Ochratoxin A	HD.PP.17/TT.SK:2023 (Ref. AOAC 2004.10) (a)	Không phát hiện LOD = 0,15	µg/kg
8	Zearalenone (ZON)	HD.PP.27/TT.SK:2021 (a)	Không phát hiện LOD = 5	µg/kg
9	Deoxynivalenol (DON)	HD.PP.27/TT.SK:2021 (a)	Không phát hiện LOD = 50	µg/kg

Mã số mẫu: 10922.26

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
10	Patulin	HD.PP.31/TT.SK:2023 (a)	Không phát hiện LOD = 3	µg/kg
11	Fumonisin tổng số	HD.PP.28/TT.SK:2021 (a)	Không phát hiện LOD = 50	µg/kg
12	Melamine	TCVN 9048:2012 (ISO/TS 15495:2010) (a)	Không phát hiện LOD = 0,05	mg/kg
13	Enterobacteriaceae	ISO 21528-2:2017 (a)	< 10	CFU/g
14	Staphylococci có phản ứng dương tính coagulase	TCVN 4830-1:2005 (a)	< 10	CFU/g
15	<i>Salmonella</i> spp.	TCVN 10780-1:2017; ISO 6579-1:2017/Amd 1:2020 (a)	Không phát hiện	/ 25g
16	<i>Listeria monocytogenes</i>	ISO 11290-2:2017 (a)	< 10	CFU/g

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao nhôm ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- < 10 CFU/g: được xem như không phát hiện.

16-04-2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày

TS. VIÊN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN
Y TẾ CÔNG CỘNG
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH

TS. Nguyễn Đức Thịnh



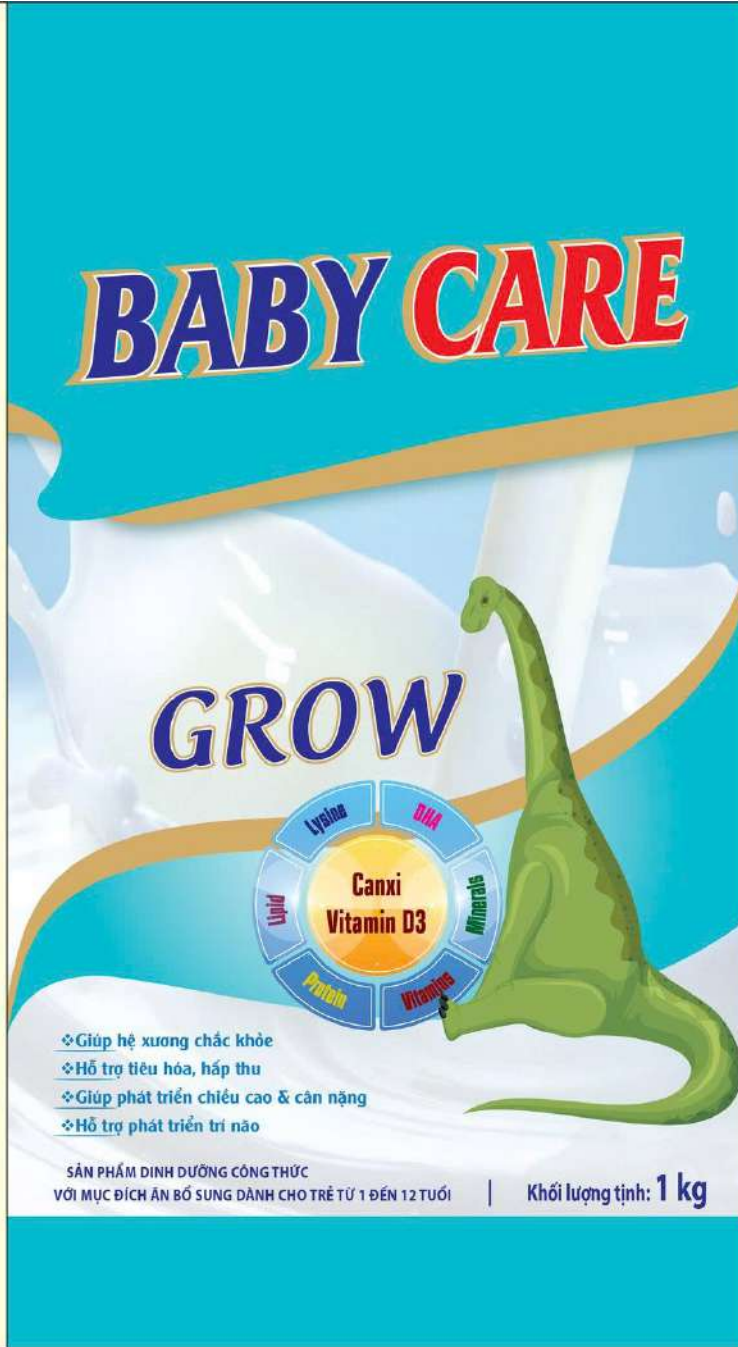
THÔNG TIN DINH DƯỠNG		
THÀNH PHẦN	ĐƠN VỊ	TRONG 100 G BỘT
Năng lượng	Kcal	410,2
Chất đạm/Protein	g	12,5
Chất béo/Lipid	g	13
Carbohydrate	g	60,8
Đường tổng số	g	33,9
Chất xơ hòa tan	g	1,55
DHA (Docosahexaenoic acid)	mg	12,36
Lysine	mg	987
VITAMINS		
Vitamin A	IU	1097,3
Vitamin D3	µg	4,4
Vitamin E	IU	3,1
Vitamin C	mg	35,1
Vitamin B3 (Niacin)	µg	1097,3
Vitamin B1	µg	175,6
Vitamin B2	µg	263,3
Vitamin B5 (Acid Pantothenic)	µg	1316,7
Vitamin B6	µg	197,5
Vitamin B9 (Acid folic)	µg	17,6
Vitamin B12	µg	0,7
Vitamin B7 (Biotin)	µg	6,6
KHOẢNG CHẤT		
Natri (Sodium)	mg	87,8
Kali (Potassium)	mg	351,1
Phốt pho (Phosphorus)	mg	263,3
Canxi (Calcium)	mg	395,0
Kẽm (Zinc)	mg	2,2
Magie (Magnesium)	mg	26,3
Sắt (Iron)	mg	4,4
Clorid	mg	241,4
I-ốt	µg	21,9

Chú ý: Sữa mẹ là thức ăn tốt nhất cho sức khỏe và sự phát triển toàn diện của trẻ nhỏ. Các yếu tố chống nhiễm khuẩn, đặc biệt là kháng thể chỉ có trong sữa mẹ có tác dụng giúp trẻ phòng, chống bệnh tiêu chảy, nhiễm khuẩn đường hô hấp và một số bệnh nhiễm khuẩn khác. Cho trẻ ăn bằng cốc, thìa hợp vệ sinh.

Sản phẩm của: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK**
Địa chỉ: Số 520 Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam * Website: goldmilk.com.vn
Điện thoại: (028) 3861 1817 - Fax: (028) 3978 7990
Sản xuất tại: **Chi Nhánh 2 - CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN MILK**
Địa chỉ: 416 Nguyễn Thị Lăng, Ấp 1, Xã Cổ Chi,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (028) 3792 2841



BABY CARE GROW



Thành phần:
Sữa bột nguyên kem, bột sữa gầy, maltodextrin, hỗn hợp vitamin và khoáng chất (Vitamin A, Vitamin D3, Vitamin E, Thiamine (Vitamin B1), Riboflavin (Vitamin B2), Niacinamide (Vitamin B3), Pantothenic acid (Vitamin B5), Pyridoxine (Vitamin B6), Cyanocobalamin (Vitamin B12), Vitamin C, Sắt, Magie, Kẽm, Folic acid, Vitamin K1, I-ốt, Biotin), chất béo thực vật Omega, chất xơ hòa tan, tricalcium phosphate, DHA, L-Lysine monohydrochloride.

Công dụng:
Thay thế bữa ăn phụ, bổ sung cho chế độ ăn thiếu đạm và vi chất dinh dưỡng, hỗ trợ duy trì sức khỏe, giúp tăng trưởng chiều cao và cân nặng.

***Khuyến cáo:** Sản phẩm có chứa sữa, không thích hợp cho trẻ không dung nạp sữa bò, dị ứng với lactoza.

Cách bảo quản:
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Bảo quản ở nhiệt độ thường (dưới 25°C). Khi đã mở bao bì sản phẩm, nên sử dụng trong vòng 3 tuần và không bảo quản trong tủ lạnh.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- 1/ Rửa thật sạch ly và muỗng dùng để pha.
- 2/ Ngâm ly, muỗng trong nước sôi khoảng 10 phút ngay trước khi sử dụng.
- 3/ Đun nước sôi dùng để pha khoảng 5 phút. Sau đó để nguội đến khoảng 50°C.
- 4/ Rót nước vào ly đúng theo liều lượng yêu cầu: 180ml.
- 5/ Cho 4 muỗng (32g) vào 180 ml nước ấm, khuấy đều cho đến khi tan hoàn toàn được 1 ly 200 ml.

* Nên dùng 2-3 ly mỗi ngày.



SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CÔNG THỨC
ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO TIÊU CHUẨN HACCP

* Số: 99/2024/BKSP

- * Nguyên liệu chính nhập khẩu từ New Zealand
- * Thời hạn sử dụng: 18 tháng kể từ ngày sản xuất.
- * Ngày sản xuất và hạn sử dụng: Xem trên bao bì.
- * Lưu ý: Không sử dụng sản phẩm khi đã hết hạn sử dụng.